

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH PHƯỚC
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày 13 – 7 – 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Long**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Chính – Giám đốc trung tâm văn hóa thể thao huyện Ninh Phước.

2. Ông Trần Thanh Long – Hiệu phó trường THPT An Phước, huyện Ninh Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/HSST, ngày 13 tháng 6 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2017/HSST – QĐ ngày 26 – 6 – 2017 đối với bị cáo:

Võ Chí T sinh năm 1994 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã H, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt nam; con ông Võ Văn Đen (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Cái, sinh năm 1961; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 05 – 6 – 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản. Bị cáo hiện đang tại ngoại (Có mặt).

Người bị hại:

Cháu Võ Thị Diễm N, sinh ngày 20 – 12 – 2002; có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi của người bị hại Võ Thị Diễm Ngọc:

Anh Võ Ngọc H, sinh năm 1976 và chị Huỳnh Thị P, sinh năm 1983 (Là cha, mẹ ruột cháu Ngọc); có mặt.

Cùng trú tại: khu phố 6, phường D, thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 02 – 3 – 1997; có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc Cương:

Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1965 và chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1977 (Là cha, mẹ ruột cháu Cương); vắng mặt.

Cùng trú tại: thôn T, xã H, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

1. Cháu Phạm Hữu P, sinh ngày 23 – 8 – 1999; có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi của người làm chứng Phạm Hữu Phi:

Anh Phạm Hữu L, sinh năm 1967 (Là cha ruột cháu Phi); có mặt.

Cùng trú tại: thôn H, xã H, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961; có mặt.

Trú tại: thôn T, xã H, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Võ Chí T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29 – 01 – 2017 Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1997, Phạm Hữu P, sinh năm 1999 cùng một số người bạn ngồi ăn nhậu tại nhà Nguyễn Văn K ở thôn T, xã H, Ninh Phước thì có Võ Chí T, sinh năm 1994 điều khiển xe mô tô chở Võ Thị Ngọc D, sinh ngày 20 – 12 – 2002 đến ngồi nhậu cùng sau đó cả nhóm đi ra sân bóng thôn Hòa Thủy chơi, ngồi chơi được một lúc thì T đi về nhà anh trai của mình chơi, đến khoảng 22 giờ ngày 29 – 01 – 2017 Cương rủ N đi chơi, Ngọc đồng ý ngồi lên xe mô tô để Cương chở đi chơi, khi đến bãi đất trống cạnh Mương nước thuộc thôn Hòa Thủy, Phước Hải, Ninh Phước cách sân bóng thôn Hòa Thủy khoảng 01km thì Ngọc và C đã dừng lại ngồi chơi, C nói muốn quan hệ tình dục với Ngọc thì N đồng ý, sau đó cả hai nằm trên bãi cỏ quan hệ tình dục với nhau, sau khi giao cấu xong thì C chở N về lại sân bóng thôn Hòa Thủy chơi tiếp, ngồi chơi được một lúc thì Phi rủ Ngọc đi chơi, N đồng ý ngồi lên xe để Phi chở đi đến khu vực Mương Nhứt thuộc xã Phước Hải, Ninh Phước cách sân bóng Hòa Thủy khoảng 01km thì Phi và Ngọc dừng lại, cả hai nằm ôm nhau nhưng không thực hiện hành vi giao cấu, sau đó P và N quay lại sân bóng Hòa Thủy cùng nhóm bạn của mình. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, T quay lại sân bóng thôn Hòa Thủy chở Ngọc về nhà bà ngoại của N ở thôn Hòa Thủy, Phước Hải để ngủ, nhưng khi đến nơi thì nhà bà ngoại của Ngọc khóa cửa nên T đưa N về nhà của mình ở cùng thôn Hòa Thủy, cả hai nằm ngủ trong phòng của T, đến khoảng 02 giờ ngày 30 – 01 – 2017 T nói với N muốn quan hệ tình dục với N thì N đồng ý, cả hai tự cởi áo quần của mình, sau đó T đưa dương vật của mình vào trong âm đạo của N thì N kêu đau nên T đã rút dương vật ra, rồi cả hai tự mặc quần áo vào và ôm nhau ngủ. Đến sáng ngày 30 – 01 – 2017, T chở N về nhà bà Ngoại của N, tại đây mẹ của N là chị Huỳnh Thị P có tra hỏi thì N kể lại việc đã quan hệ tình dục với C và T nên chị P đã đến Công an huyện Ninh Phước tố cáo hành vi giao cấu với trẻ em của C và T. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Phước C và T đã khai nhận toàn bộ việc giao cấu với Ngọc như trên.

Tại bản giám định pháp y về tình dục số 01 ngày 06 – 02 – 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận bộ phận sinh dục của cháu N: Màng trinh có hình vành khăn, lỗ màng trinh giãn rộng, có vết rách hướng 09 giờ. Trong bộ phận sinh dục tìm không thấy hình dạng tinh trùng trong dịch.

Trong quá trình điều tra, bố mẹ của N là Võ Ngọc H và Huỳnh Thị P yêu cầu Võ Chí T phải bồi thường 10.000.000đ; Nguyễn Ngọc C phải bồi thường 20.000.000đ để bù đắp tổn thất về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho Võ Thị Diễm N. Hiện nay C và T chưa bồi thường khoản tiền nào

Tại bản giám định về độ tuổi ngày 07 – 4 – 2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tại thời điểm giám định (tháng 3 năm 2017) C có độ tuổi khoảng từ 17 năm 10 tháng đến 18 năm 04 tháng. Như vậy, tính theo hướng có lợi cho người phạm tội thì tại thời điểm giao cấu với N (Ngày 29 – 01 – 2017 thì C chưa đủ 18 tuổi nên hành vi của C không cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Hữu P đã có hành vi ôm hôn N nhưng không giao cấu với N nên không có cơ sở xử lý đối với Phi.

Tại bản cáo trạng số 27/QĐ - KSĐT, ngày 09 – 6 – 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố T về tội giao cấu với trẻ em theo khoản 1 Điều 115 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Chí T phạm tội: Giao cấu với trẻ em.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 115, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăm từ 06 – 09 tháng tù.

Áp dụng: Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 và 592 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và người bị hại Võ Thị Diễm N. Bị cáo đồng ý bồi thường tiền tổn thất tinh thần, danh dự nhân phẩm cho bị hại số tiền 10.000.000đ.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000đ bị cáo Võ Chí T (mà bà Võ Thị Minh Thương nộp thay) nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước theo biên lai thu tiền số 001309 ngày 22 – 6 – 2017 để đảm bảo việc thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại và người bảo vệ quyền lợi của người bị hại không yêu cầu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Ngọc C phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần, danh dự nhân phẩm cho bị hại số tiền 20.000.000đ nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

1. Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án thấy rằng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

2. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung truy tố tại bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định được:

Khoảng 02 giờ ngày 30 tháng 01 năm 2017 Võ Chí T và cháu Võ Thị Diễm N (sinh ngày 20 – 12 – 2002) đã thực hiện hành vi giao cấu với nhau tại nhà của T ở

thôn Hòa Thủy, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước và được cháu N tự nguyện và đồng ý. Võ Chí T tại thời điểm giao cầu với cháu Võ Thị Diễm N thì bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm nên nhận thức được đầy đủ hành vi của mình. Nhưng vì ham muốn tình dục thấp hèn, bị cáo đã rủ rê, dụ dỗ cháu N, sinh ngày 20 – 12 – 2002 là trẻ em hơn 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi, là người chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tâm sinh lý để thực hiện hành vi giao cầu với mình. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giao cầu với trẻ em” được quy định tại khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần phải xử lý bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã nộp 2.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước để bồi thường cho người bị hại; bị cáo cư trú xã bãi ngang có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Võ Thị Diễm N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) gồm tiền tổn thất, tinh thần, danh dự, nhân phẩm. Bị cáo Võ Chí T đồng ý bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho cháu Võ Thị Diễm Ngọc.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại và người bảo vệ quyền lợi của người bị hại không yêu cầu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Ngọc C phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần, danh dự nhân phẩm cho bị hại số tiền 20.000.000đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Võ Chí T** phạm tội “Giao cầu với trẻ em”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Chí T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về bồi thường dân sự:

Áp dụng: Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, 589 và 592 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Võ Chí T và người bị hại cháu Võ Thị Diễm N. Bị cáo T đồng ý bồi thường cho cháu N số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000đ bị cáo Võ Chí T (mà bà Võ Thị Minh Thương nộp thay) nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước theo biên lai thu tiền số 001309 ngày 22 – 6 – 2017 để đảm bảo việc thi hành án. Khoản tiền bồi thường cho cháu Ngọc.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí:

- Võ Chí T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

“...Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền lợi của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13 – 7 – 2017). Đối với Người bảo vệ quyền lợi của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc C và chị Nguyễn Thị D vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Long

